

ĐIỀU LỆ QUỸ KHUYẾN HỌC
CHẤP CÁNH TƯƠNG LAI - BIÊN CƯƠNG XỨ LẠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1216/QĐ/-UBND ngày 03/7/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở

1. Tên gọi:

a) Tên tiếng Việt: Quỹ Khuyến học Chắp cánh Tương lai - Biên cương Xứ Lạng.

b) Tên tiếng Anh: Wings for the Future - Lang Son Borderlands Education Promotion Fund.

2. Trụ sở: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn (Số 02, đường Hùng Vương, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn).

3. Số điện thoại: 0949 282 998.

4. Email: qkh.chapcanhtuonglaibiencuongxulang.ls@gmail.com.

5. Trang Website của quỹ: <http://qkh.biencuongxulang.gov.vn>.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Quỹ Khuyến học Chắp cánh Tương lai - Biên cương Xứ Lạng (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ xã hội hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhằm mục đích hỗ trợ, khuyến khích phát triển giáo dục và đào tạo, hỗ trợ học sinh thuộc diện khó khăn, yếu thế cần sự trợ giúp của xã hội để tiếp tục vượt khó, vươn lên trong học tập; hỗ trợ tài chính thông qua hình thức tặng tiền mặt hoặc sổ tiết kiệm (sau đây gọi chung là học bổng) cho học sinh; kịp thời động viên, khuyến khích học sinh trong học tập nâng cao trình độ, kiến thức; góp phần giảm bớt gánh nặng tài chính cho học sinh và gia đình, ngăn nguy cơ bỏ học và giúp các em có thêm niềm tin, nghị lực để tiếp tục học tập, xây dựng tương lai.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý

1. Quỹ được hình thành từ tài sản đóng góp ban đầu của các sáng lập viên và trên cơ sở vận động tài trợ, vận động quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích và Điều lệ của Quỹ.

2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

a) Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;

b) Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật;

c) Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận, chịu sự quản lý nhà nước của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính thuộc lĩnh vực Quỹ hoạt động;

d) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động;

e) Việc sử dụng Quỹ phải có tác dụng thiết thực, đúng các quy định pháp luật và phù hợp truyền thống văn hóa Việt Nam. Mọi hoạt động xét duyệt và trao tặng học bổng phải đảm bảo đúng quy trình, đối tượng được thụ hưởng.

3. Quỹ có phạm vi hoạt động trong địa phận tỉnh Lạng Sơn.

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ

Quỹ có 03 (ba) sáng lập viên thành lập, gồm:

1. Bà Lê Kim Hòa: Nhà giáo Ưu tú, nguyên Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, nguyên Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh Lạng Sơn;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Sinh ngày: 05/01/1955.

- Số căn cước công dân: 010155001909, cấp ngày 09/8/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Nơi thường trú: số nhà 747, đường Bà Triệu, khối 15, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Nguyễn Hồng Cương: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hữu nghị Xuân Cương.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Sinh ngày: 03/10/1972.

- Số căn cước công dân: 020072009999, cấp ngày 28/12/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Nơi thường trú: Số 175, đường Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

3. Bà Đoàn Thị Hoàn: nguyên Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Lạng Sơn.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Sinh ngày: 26/02/1964.

- Số căn cước công dân: 020164006622, cấp ngày 02/4/2024, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Nơi thường trú: số nhà 28A, đường Cửa Nam, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ

Sử dụng tài sản của Quỹ để tặng học bổng cho các đối tượng phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi hoạt động của Quỹ.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ

1. Quyền hạn của Quỹ:

a) Tổ chức, hoạt động theo pháp luật và Điều lệ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;

b) Thành lập, quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định pháp luật và Điều lệ Quỹ để thực hiện các nhiệm vụ, phù hợp với tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động của Quỹ;

c) Được quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng và thực hiện các nội dung chương trình, kế hoạch tài trợ, tặng học bổng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

2. Nghĩa vụ của Quỹ:

a) Hoạt động của Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan khác. Quỹ thực hiện việc tặng học bổng trong phạm vi hoạt động theo Điều lệ.

b) Lưu trữ và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ, Quyết định, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

c) Sử dụng tài sản, tài chính hiệu quả theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ; nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định; đăng ký mã số thuế và kê khai thuế theo quy định;

d) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước; có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ, báo cáo kết quả giải quyết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

đ) Hằng năm, Quỹ có trách nhiệm công khai các khoản đóng góp, tài sản đã tiếp nhận và kết quả sử dụng trước ngày 31 tháng 3 trên trang Website của Quỹ;

e) Khi thay đổi trụ sở chính hoặc Giám đốc, Quỹ phải báo cáo bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập Quỹ;

g) Hằng năm, Quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài sản, tài chính theo Mẫu số 18 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 03/2026/NĐ-CP; báo cáo kiểm toán (nếu có) về quản lý, sử dụng tài sản, tài chính trước ngày 31 tháng 3 với cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 20 Nghị định Nghị định số 03/2026/NĐ-CP tương ứng với phạm vi hoạt động của Quỹ.

h) Công bố về việc thành lập Quỹ theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 03/2026/NĐ-CP;

i) Thực hiện các Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến tổ chức, hoạt động của Quỹ và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

k) Quỹ chịu trách nhiệm toàn diện về thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định pháp luật và Điều lệ; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 20 Nghị định Nghị định số 03/2026/NĐ-CP về việc thành lập và tổ chức, hoạt động của tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Quỹ;

l) Quỹ, tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Quỹ khi thực hiện ký kết thỏa thuận hợp tác, hợp đồng dịch vụ phải bảo đảm theo Bộ luật Dân sự, quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi, lĩnh vực hoạt động, Điều lệ Quỹ.

Chương III

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng quản lý Quỹ;
2. Ban Kiểm soát Quỹ;
3. Bộ phận giúp việc cho Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể và biểu quyết thông qua khi có quá 50% thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tán thành.

Hội đồng quản lý Quỹ có tối thiểu 03 thành viên gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên không phải là người thân thích trong gia đình. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ là 05 năm.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- a) Quyết định chiến lược phát triển và Kế hoạch hoạt động hằng năm của Quỹ;
- b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; bổ nhiệm Kế toán và người quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

đ) Đổi tên; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ; quyết định việc giải thể, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;

e) Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành: Quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; Quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; Quy định về thời gian làm việc, sử dụng con dấu của Quỹ; Quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thành viên Hội đồng quản lý; Quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ; Quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát Quỹ và quy chế tổ chức, hoạt động của tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Quỹ; các quy định trong nội bộ Quỹ phù hợp với quy định của Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 01 năm/lần, họp bất thường khi cần. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập hoặc theo đề nghị của ít nhất trên 50% thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có trên 50% số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia. Giữa hai kỳ họp, Hội đồng quản lý Quỹ có thể lấy ý kiến bằng văn bản về các Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ lấy ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có trên 50% thành viên Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể kiêm Giám đốc Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ; chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ; thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ thì phải ghi rõ trong các giấy tờ giao dịch của Quỹ.

5. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu, có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 11. Giám đốc Quỹ

1. Giám đốc quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm trong số thành viên Hội đồng hoặc thuê người khác làm Giám đốc Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hằng ngày của Quỹ, chịu sự giám sát của Hội đồng quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ không quá 05 năm, có thể được bổ nhiệm lại.

3. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản lý, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật.

b) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình; Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ và cơ quan có thẩm quyền;

c) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản. Đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm Phó Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc (nếu có). Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 12. Kế toán trưởng của Quỹ

Kế toán trưởng của Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ. Kế toán trưởng của Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Ban Kiểm soát Quỹ

Ban kiểm soát Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập. Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có chức năng, nhiệm vụ như sau: Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ và các quy định của pháp luật; Giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân gửi đến Quỹ. Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 14. Bộ phận giúp việc

Là cơ quan giúp việc cho Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập bộ phận giúp việc theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

Chương IV

VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Điều 15. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức cho Quỹ phải được nộp vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành, đồng thời công khai bằng văn bản hoặc thông tin qua trang website của Quỹ để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

Điều 16. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Đối tượng, điều kiện xét tặng học bổng

1. Đối tượng thụ hưởng, thời điểm trao tặng học bổng

- Đối tượng thụ hưởng: Học sinh cấp Trung học cơ sở (THCS) và Trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Thời điểm trao tặng: vào thời điểm khai giảng năm học mới (ngày 05 tháng 9 hằng năm). Trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng Quản lý Quỹ quyết định.

Căn cứ số lượng đề xuất và nguồn kinh phí từ Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ sẽ xét chọn tặng học bổng cho học sinh theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới đối với những học sinh có kết quả học tập tốt hơn và hoàn cảnh gia đình khó khăn hơn. Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định mức thưởng cụ thể.

2. Điều kiện xét tặng học bổng

Học sinh thuộc các trường hợp sau được nhận được học bổng:

2.1. Học sinh có hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, học sinh mồ côi hoặc gặp biến cố đột xuất như tai nạn, bệnh hiểm nghèo, thiên tai, dịch họa,... có thành tích học tập đạt danh hiệu học sinh khá trở lên.

2.2. Học sinh có thành tích học tập đạt giải nhất, nhì, ba, huy chương vàng, huy chương bạc tại các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực hoặc quốc tế.

Chương V

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 18. Nguồn thu

1. Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thu từ lãi tiền gửi và các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 19. Sử dụng Quỹ

1. Chi hỗ trợ tặng học bổng cho học sinh phù hợp với tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động và phạm vi theo Điều lệ Quỹ.

2. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ (nếu có).

3. Gửi tiết kiệm trong ngân hàng đối với tiền nhàn rỗi của Quỹ.

Điều 20. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định cụ thể về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; thông qua kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hằng năm của Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về tình hình tài sản, tài chính của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua; không được sử dụng tài sản, tài chính Quỹ vào các hoạt động khác ngoài mục đích của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính Quỹ hằng năm theo các nội dung sau: Danh sách, số tiền, hiện vật đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ; Danh sách, số tiền, hiện vật tổ chức, cá nhân được nhận từ Quỹ; công khai kết quả sử dụng và quyết toán thu, chi từng khoản đóng góp; Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán theo từng nội dung thu, chi theo Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được ít nhất trên 50% thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định công nhận

Điều 22. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Quỹ Khuyến học Chắp cánh Tương lai - Biên cương Xứ Lạng có 06 Chương, 22 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học Chắp cánh Tương lai - Biên cương Xứ Lạng có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.